

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối  
đường trục Khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn.**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-*

*BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối đường trục khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong;*

*Theo Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cát về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 và Quyết định số 4062/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn về việc phân bổ chi tiết nguồn vốn tiền sử dụng đất trong kế hoạch đầu tư công năm 2022 (nguồn vốn của thị xã);*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 667/BC-SKHĐT ngày 14/10/2022, đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1189/SGTVT-GT ngày 08/8/2022 và Văn bản số 379/TTr-UBND ngày 06/10/2022 của UBND thị xã An Nhơn.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối đường trục Khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn, với nội dung chính như sau:

### **1. Phê duyệt dự án đầu tư**

**a. Chủ đầu tư:** UBND thị xã An Nhơn.

**b. Mục tiêu đầu tư:** Việc đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối đường trục Khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong, nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, giao thương của người dân; khai thác tiềm năng quỹ đất dọc tuyến; phục vụ thu hút đầu tư cụm công nghiệp Nhơn Phong; góp phần phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã An Nhơn và huyện Phù Cát.

### **c. Quy mô đầu tư xây dựng**

- Tuyến đường: Xây dựng tuyến đường đạt Tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng (TCVN4054:2005), với các thông số chủ yếu của Dự án như sau:

- + Chiều dài tuyến  $L = 1.822\text{m}$ .
- + Vận tốc thiết kế:  $V = 60\text{km/h}$ .
- + Tải trọng thiết kế cống hộp và cầu HL93.
- + Tải trọng thiết kế cống H30.
- + Tần suất thiết kế nền đường, cầu nhỏ và cống  $P = 4\%$ .
- + Bề rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 2 \times 2,0\text{m}$  (lề đường) +  $2 \times 5,50\text{m}$  (mặt đường) =  $15,0\text{m}$ .
- + Bề rộng mặt:  $B_{\text{m}} = 11,0\text{m}$ .

+ Bề rộng lề:  $B_l = 2 \times 2,0\text{m} = 4,0\text{m}$

**d. Giải pháp thiết kế chủ yếu**

- Phân đường:

+ Nền đường: Đắp bằng cấp phối đầm chặt đạt K95, lớp sát móng độ chặt đạt K98 dày 30cm.

+ Kết cấu mặt đường bao gồm (tính từ trên xuống): Mặt đường BTXM hiện trạng tận dụng lại; mặt đường xây dựng mới bằng BTXM dày 22cm.

+ Nút giao thông: Thiết kế dạng giao đồng mức đảm bảo cho phương tiện tham gia giao thông đi lại an toàn, êm thuận với kết cầu như kết cấu mặt đường chính.

+ Gia cố lề, mái taluy: Gia cố lề và mái taluy bằng BTXM kết hợp với trồng cọc tiêu 2 bên lề đường tại các vị trí xung yếu.

+ An toàn giao thông: Thiết kế biển báo, cọc tiêu theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019/BGTVT.

- Công trình thoát nước: Tận dụng, kết hợp đầu tư nâng cấp, xây dựng mới hệ thống thoát nước trên tuyến.

+ Công trình thoát nước ngang đường: Xây dựng 12 công trình thoát nước ngang đường bằng BTCT, trong đó: 01 công trình bản 3x6m; 01 công trình bản 2x5m; 01 công trình bản 2x4m; 01 vị trí công trình bản hộp 4,0m; mở rộng 01 công trình bản 4x5m từ cầu hiện trạng; 04 công trình BTLT đường kính D100cm và 07 công trình BTLT đường kính D80cm; hồ thu nước, tường đầu, tường cánh, sân công bằng BTXM, móng công trình đệm đá.

+ Xây dựng hoàn trả và nâng cấp, cải tạo các đoạn kênh tưới nước tại các vị trí cho phù hợp với tuyến đường.

**đ. Địa điểm xây dựng:** Xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn và xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát.

**e. Tổng mức đầu tư dự án: 47.134.060.000 đồng** (Bốn mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	27.690.530.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	634.113.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.836.017.000	đồng;
- Chi phí khác:	1.605.403.000	đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB:	12.266.253.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	3.101.744.000	đồng.

**g. Nguồn vốn đầu tư:** Theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**h. Nhóm dự án, loại và cấp công trình:** Nhóm C, Công trình giao thông đường bộ - cấp III.

**i. Hình thức tổ chức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**k. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022 - 2024.

**1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. Phạm vi GPMB tính từ mép ngoài cùng của taluy hoặc công trình đường bộ; bố trí 01 hộ tái định cư tại Khu dân cư Chợ Mới Cảnh Hàng, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn.

**2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

**Điều 2.** UBND thị xã An Nhơn phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối đường trục Khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn.**  
(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày     /10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế BVTC - dự toán xây dựng	418.608	Thực hiện theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn giám sát công tác khảo sát xây dựng	2.255		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
3	Tư vấn cắm cọc mốc GPMB	98.378		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
4	Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường	183.210		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
5	Tư vấn thẩm tra thiết kế + dự toán	75.308		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
6	Tư vấn lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT xây lắp	61.473		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
7	Tư vấn lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT tư vấn giám sát thi công xây dựng.	5.967		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày

8	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	731.307	Thực hiện theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2022; quý I năm 2023	Hợp đồng trọn gói	400 ngày
9	Bảo hiểm công trình	80.302		Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022; quý I năm 2023	Hợp đồng trọn gói	400 ngày
10	Toàn bộ khối lượng Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông kết nối đường trục Khu kinh tế với ĐT.631, xã Nhơn Phong	<b>30.190.712</b> <i>(Bao gồm: Chi phí xây dựng: 27.690.530; chi phí xây dựng trạm trộn: 289.654; chi phí đảm bảo ATGT: 27.341; dự phòng khối lượng phát sinh: 1.428.384; dự phòng trượt giá: 754.803)</i>		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2022; quý I năm 2023	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	400 ngày
<b>Tổng giá trị các gói thầu: 31.847.520.000 đồng</b> <i>(Ba mươi một tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng)./.</i>								